

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2024/DS-ST

Ngày: 17 / 4 /2024

V/v “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn ”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Tạ Thị Hương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Thoa; Ông Đỗ Đức Thắm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn: Bà Nguyễn Thị Huân – Kiểm sát viên.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm sơn.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 126/2023 /TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về “ *Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn* ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01 /QĐXX-HNGĐ ngày 11 /03 /2024, quyết định hoãn phiên toà số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn : Anh Vũ Hồng H sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn M , xã B , huyện B , tỉnh V.

Bị đơn: Chị Dương Mỹ D sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn 3, xã Q, thị xã B, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/11/2023, bản tự khai ngày 28 tháng 11 năm 2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Vũ Hồng H trình bày: Trước đây anh và chị Dương Mỹ D là vợ chồng. Năm 2023 anh và chị D đã ly hôn. Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 68/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã B Toà án đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị D . Về phần con cái hai bên thoả thuận giao hai con chung của anh H và chị D là các cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2028 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020 cho chị Dương Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh H đóng góp nuôi con với chị D mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/ tháng/ cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đồng thời kèm theo thoả thuận nếu chị D đi lấy

chồng hoặc không thể nuôi được các cháu thì anh H sẽ trực tiếp nuôi các cháu. Trên thực tế hiện nay chị D không có công ăn việc làm, không có chỗ ở ổn định. Hiện nay, chị D không có mặt tại địa phương, chị D đi đâu làm gì không ai biết chị D để hai cháu ở nhà cho ông bà ngoại nuôi dưỡng. Hiện nay anh Hải đã đón cả hai cháu về ở với anh tại thôn M, xã B, huyện B, tỉnh V. Các cháu đã đi học mẫu giáo, cả hai cháu đều khoẻ mạnh, phát triển bình thường. Để đảm bảo quyền lợi cho các cháu và để làm các thủ tục giấy tờ hợp pháp khác nên anh đề nghị Toà án thay đổi quyền được nuôi hai cháu sang cho anh.

Quá trình Toà án giải quyết vụ án do chị Dương Mỹ D không có mặt tại địa phương nên Toà án không lấy được lời khai của chị D. Toà án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương thể hiện ban đầu hai con chung của anh H và chị D là các cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2018 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020 ở với chị D và chung sống cùng với ông bà ngoại của các cháu tại thôn 3, xã Q, thị xã B, tỉnh T. Sau đó, anh H đã đưa các cháu về sống với anh Hải tại V. Toà án đã niêm yết các giấy tờ thủ tục tố tụng của Toà án theo quy định của pháp luật, đồng thời đã đăng tin và phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo nhân dân và đài tiếng nói Việt Nam để tìm kiếm chị D về giải quyết vụ án, nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Vũ Hồng H đề nghị Toà án giải quyết cho anh được quyền nuôi cả hai con chung của anh H và chị D là các cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2018 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020 vì thực tế các cháu đang ở với anh mà chị D lại không có ở nhà, anh H không đề nghị chị D phải đóng góp nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký phiên tòa, hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án đã tuân theo quy định pháp luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 84 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Vũ Hồng H giao hai con chung của anh H và chị D là các cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2018 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020 cho anh Vũ Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh H không đề nghị chị D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét. Đồng thời đề nghị anh H nộp án phí DSST theo quy định.

Đây là lần thứ hai vắng mặt chị Dương Mỹ Duyên tại phiên tòa nên căn cứ khoản 2 điều 227 BLTTDS Toà án xét xử vắng mặt đối với chị Duyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về tố tụng: Việc anh Vũ Hồng H có đơn khởi kiện về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại khoản 3 điều 28 BLTTDS. Mặt khác, chị Dương Mỹ D có địa chỉ tại thôn 3, xã Q, thị xã B, tỉnh T nên căn cứ điểm điểm a khoản 1 điều 35; a khoản 1 điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử xét thấy anh Vũ Hồng H và chị Dương Mỹ D có hai con chung là các cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2018 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020. Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 68/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B đã giao hai cháu cho chị Dương Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh Vũ Hồng H đóng góp nuôi con với chị D là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/ tháng/ cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hai bên cam kết khi nào chị D đi lấy chồng hoặc chị D không trực tiếp nuôi được các cháu thì anh H sẽ nuôi các cháu. Tuy nhiên, sau đó không lâu anh H đã đưa hai cháu về V sống cùng với anh với lý do anh H trình bày chị D không trực tiếp nuôi các cháu mà để ông bà ngoại nuôi hai cháu. Tòa án đã xác minh tại địa phương và gia đình xác định hiện nay chị Dương Mỹ D không có mặt tại địa chỉ thôn 3 xã Q, thị xã B, tỉnh T. Theo yêu cầu của nguyên đơn Tòa án đăng tin, phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm chị D nhưng không có kết quả.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi ở của anh H và hai cháu hiện nay thể hiện anh H đang sinh sống cùng với mẹ anh và làm nghề bốc thuốc. Anh H và các con anh đang ở tại thôn M, xã B, huyện B, tỉnh V. Hai con của anh H đang học tại trường mầm non H thuộc xã B, huyện B tỉnh V, các cô giáo chủ nhiệm của hai cháu cho biết các cháu đều khoẻ mạnh học tập tốt sức khoẻ đảm bảo và phát triển tốt, gia đình đóng nộp các khoản tiền học tập của các cháu đầy đủ. Nhà trường không biết việc bố mẹ cháu ly hôn, hay có mâu thuẫn gì. Về hồ sơ nhập học của các cháu đều đầy đủ. Nhà trường Mầm non nơi các cháu học tập đã xác nhận nội dung các cô giáo cung cấp cho Tòa án là đúng sự thật.

Xét thấy, hiện tại chị D không có mặt tại địa phương, các cháu đang học tập đầy đủ khoẻ mạnh sống cùng với anh H nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Hồng H giao hai cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2018 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020 cho anh Vũ Hồng H được tiếp tục nuôi hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh H không đề nghị chị D cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xét.

[3]. Về án phí : Chị Dương Mỹ D phải nộp tiền án phí Dân sự theo quy định. Tại phiên toà, anh Hải xin nộp thay tiền án phí DSST cho chị D.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1- áp dụng: khoản 3 điều 28; điểm a khoản 1điều 35; điểm a khoản 1điều 39; khoản 3 điều 144; khoản 1 điều 147 của BLTTDS. Điều 82,83,84 Luật Hôn nhân gia đình ; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điểm a Mục 1.3 phần II án phí Dân sự ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

2.Tuyên xử:

1.- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Hồng H giao hai cháu Vũ Tiến Đ (nam) sinh ngày 04/8/2018 và cháu Vũ Thanh B (nam) sinh ngày 16/9/2020 cho anh Vũ Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh H không đề nghị chị D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

Chị Dương Mỹ D được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, anh Vũ Hồng H không được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

3.Về án phí: Chị Dương Mỹ D phải nộp án phí DSST là 300.000đ, anh H xin được nộp thay cho chị D nên chuyển tiền án phí DSST 300.000đ anh Vũ Hồng H đã nộp tại biên lai thu số 0006417 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của chi cục thi hành án dân sự Bim Sơn sang phần án phí chị D phải nộp. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Vũ Hồng H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/4/2024), chị Dương Mỹ D vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các Đương sự
- VKSND TX Bim sơn;
- THADS thị xã Bim sơn
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh hóa
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TẠ THỊ HƯƠNG